

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NHÂN THỌ PHÚ HƯNG

(Được chấp thuận theo Công văn số 5763/BTC-QLB ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ Tài chính)

BẢNG TỶ LỆ PHÍ BẢO HIỂM SẢN PHẨM BHBH HỖ TRỢ ĐÓNG PHÍ

(Tính trên 1.000 STBH)

Tuổi	Nam	Nữ	Tuổi	Nam	Nữ
18	5,70	3,13	40	9,45	7,60
19	5,88	3,23	41	10,25	8,25
20	5,90	3,28	42	11,13	8,95
21	5,90	3,35	43	12,10	9,60
22	5,83	3,40	44	13,10	10,33
23	5,70	3,48	45	14,08	10,95
24	5,58	3,58	46	15,23	11,65
25	5,38	3,60	47	16,45	12,48
26	5,30	3,70	48	17,75	13,33
27	5,25	3,83	49	19,23	14,25
28	5,23	3,93	50	20,65	15,13
29	5,30	4,05	51	22,50	16,23
30	5,35	4,18	52	24,58	17,48
31	5,50	4,33	53	26,93	18,83
32	5,70	4,48	54	29,53	20,20
33	5,95	4,70	55	32,05	21,45
34	6,25	4,90	56	35,00	22,83
35	6,58	5,15	57	38,15	24,13
36	7,03	5,50	58	41,48	25,45
37	7,53	5,93	59	45,10	26,90
38	8,10	6,45	60	48,73	28,43
39	8,78	7,03			

Ghi chú:

Phí bảo hiểm bổ trợ = Số tiền bảo hiểm * Thời gian hỗ trợ đóng phí * Tỷ lệ Phí bảo hiểm